

Bản án số: **121/2022/HSST**

Ngày 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2022/HSST, ngày 31/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2022/QĐXXST-HS ngày 11/11/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn D (tên gọi khác: Hít L), sinh năm 1982; Nơi sinh: Bình Thuận.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: không; Con ông: mẹ: Phạm Thị L1; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1971 bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Tại Bản án số 54/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/4/2018. Bản án số 39/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 26/10/2020.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 16/02/2015. Ngày 18/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 12/03/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện đang tại ngoại ở tại Khu phố X, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Huỳnh Nghĩa L2, sinh năm 1968

Địa chỉ: Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Vương Thị L3, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Ông L2 và bà L3 và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D (tức Hít L), sinh năm 1982, cư trú tại khu phố X, thị trấn C, huyện B có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 54/2017/HSST ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/4/2018 và Bản án số 39/2019/HSST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 26/10/2020, chưa được xóa án tích thì tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 27/5/2022, Phạm Văn D nảy sinh ý định đi tiềm kiếm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng nên D cầm 01 cây kim đi lòng vòng tìm tài sản để trộm. D đi bộ theo đường Quốc lộ 1A hướng thị trấn C - xã H. Khi D đi đến nhà bà Vương Thị L3, sinh năm 1965, cư trú tại thôn T, xã H, huyện B thì D nhìn thấy nhà không có người trông coi nên đã dùng kim cắt trộm 02 sợi dây điện nguồn (loại dây điện nguồn trong nhà nhãn hiệu Cadivi, đường kính dây 07mm, vỏ dây điện bằng cao su màu đen, lõi dây điện gồm 07 sợi đồng) từ trụ điện vào nhà của bà L3. Sau đó, D cuộn 02 đoạn dây điện lại bỏ vào túi nhựa mà D đã nhặt được ngoài đường từ trước, rồi D đi bộ về lại thị trấn C. Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày 27/5/2022, khi D đi ngang qua nhà của ông Huỳnh Nghĩa L2, sinh năm 1968, cư trú tại khu phố A, thị trấn C, huyện B thì D nhìn thấy

nhà không có người trông coi nên D đi ra trụ điện sát đường Quốc lộ 1A dùng kìm cắt 02 sợi dây điện nguồn (loại dây điện hiệu Cadivi-CV4 (7/0,85), vỏ dây điện bằng cao su màu xanh, lõi dây điện bằng sợi đồng), rồi D tiếp tục đi vào vách tường trước nhà của ông Lâu dùng kìm cắt 02 đầu dây điện còn lại. Sau đó, D cuộn 02 đoạn dây điện vừa cắt trộm rồi bỏ chung vào túi nhựa, rồi cầm đi bộ về nhà. Khi đang trên đường về thì D gặp lực lượng Công an thị trấn C đang đi tuần tra, D sợ bị phát hiện nên đã bỏ lại túi nhựa đựng dây điện, rồi bỏ chạy. Công an thị trấn C đã thu giữ túi nhựa đựng dây điện mà D bỏ lại. Sau đó, Công an thị trấn C đã mời D lên làm việc, tại đây D đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp dây điện nêu trên của mình.

Sáng ngày 27/5/2022, bà L3 phát hiện bị mất dây điện nên đã làm đơn trình báo Công an xã H, huyện B. Ngày 29/5/2022, ông L2 phát hiện bị mất dây điện nên đã làm đơn trình báo Công an thị trấn C, huyện B.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/2022/HĐĐG-TTHS ngày 01 tháng 07 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị tài sản 20,2 mét dây điện hiệu Cadivi-CV4 (7/0,85), đường kính dây 0,4cm, vỏ dây điện bằng cao su màu xanh, lõi dây điện bằng sợi đồng, mua mới vào năm 2019 (gồm 02 đoạn dây) tại thời điểm vào ngày 27/5/2022 là 193.920 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/2022/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Bình kết luận: Giá trị tài sản 22,5 mét dây điện nguồn trong nhà nhãn hiệu Cadivi, đường kính dây 07mm, vỏ dây điện bằng cao su màu đen, lõi dây điện gồm 07 sợi đồng, mua mới vào năm 2012 tại thời điểm vào ngày 27/5/2022 là 196.497 đồng.

Đối với cây kìm, D sử dụng vào việc cắt trộm dây điện thì D đã vứt bỏ không rõ nơi nào nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 110/CT-VKS-BB ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng:

Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Văn D mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả dây điện cho chủ sở hữu.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Vương Thị L3 và ông Huỳnh Nghĩa L2 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn Dũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có cơ sở khẳng định đây là vụ án: Trộm cắp tài sản, xảy ra vào khoảng từ 03 giờ 00 phút đến 03 giờ 30 phút ngày 27/5/2022, Phạm Văn D bí mật, lén lút dùng kìm cắt trộm dây điện của bà Vương Thị L3 ở thôn T, xã H, huyện Bắc Bình trị giá 196.497 đồng và tiếp tục cắt trộm dây điện của ông Huỳnh Nghĩa L2 ở khu phố A, thị trấn C, huyện B trị giá 193.920 đồng thì bị Công an phát hiện.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Phạm Văn D là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài

sản của bà Vương Thị L3 và ông Huỳnh Nghĩa L2, tổng tài sản Phạm Văn D chiếm đoạt là 390.417 đồng.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo D đã xâm hại đến tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý thỏa đáng đúng tính chất mức độ và hậu quả việc phạm tội của bị cáo.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân không tốt đã đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Tuy nhiên trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bắc Bình đã trả lại cho bị hại Vương Thị L3 và ông Huỳnh Nghĩa L2 theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Bà Vương Thị L3 và ông Huỳnh Nghĩa L2 không yêu cầu bị cáo Phạm Văn D phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn D** phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D **09** (Chín) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/11/2022.

Bị hại ông Huỳnh Nghĩa L2 và bà Vương Thị L3 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh